

Bình Định, ngày 11 tháng 7 năm 2017

Số: 102 /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

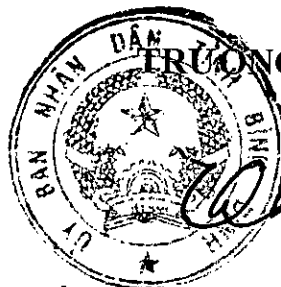
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tỉnh Bình Định giai đoạn 2016-2020.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan và chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K6. /



PHÓ CHỦ TỊCH TT UBND TỈNH
Phan Cao Thắng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số **102** /QĐ-BCĐ ngày **4**/7 /2017 của Ban chỉ đạo)

Chương 1 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ hoạt động của Ban chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 và nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ đạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

2. Thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể, phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Ban chỉ đạo trong triển khai hoạt động chung và thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Trưởng Ban chỉ đạo - Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh, sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Trưởng ban - Giám đốc Sở Công Thương, sử dụng con dấu của Sở Công Thương.

Chương 2 PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban chỉ đạo

1. Giúp Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo và tổ chức phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong tỉnh để triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh

 2

Bình Định giai đoạn 2016 – 2020. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; giải quyết các công việc liên quan đến nhiều địa phương, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Kiến nghị với UBND tỉnh và các Bộ, ngành trung ương bổ sung, sửa đổi các chính sách nhằm thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp của tỉnh.

3. Yêu cầu các đơn vị, địa phương trong tỉnh xây dựng, triển khai kế hoạch và báo cáo tình hình thực hiện.

4. Chỉ đạo và phối hợp với các địa phương, đơn vị trong tỉnh đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh giao.

7. Các thành viên Ban chỉ đạo được sử dụng bộ máy, phương tiện của cơ quan, tổ chức nơi mình công tác để thực hiện nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về những vấn đề liên quan đến công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban chỉ đạo; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh những chủ trương, biện pháp mang tính chiến lược, định hướng cho cả giai đoạn và hàng năm.

3. Trong trường hợp cần thiết ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền.

4. Chỉ đạo xây dựng và ký ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban chỉ đạo.

5. Chỉ đạo và tổ chức sự phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, chủ trương, biện pháp phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề của tỉnh.

6. Quyết định khen thưởng của Ban chỉ đạo hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc triển khai Kế hoạch thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo cho từng năm.

2. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp thường kỳ và đột xuất của Ban chỉ đạo.

3. Chuẩn bị các báo cáo của Ban chỉ đạo về tình hình triển khai và kế hoạch thực hiện tiếp theo của Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về



phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

4. Chủ trì, triển khai các hoạt động của Ban chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng ban.

5. Chỉ đạo Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ Ban chỉ đạo giao và giao nhiệm vụ cho các thành viên Tổ công tác.

6. Giúp Trưởng ban đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các thành viên Ban chỉ đạo, Tổ công tác.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của các Ủy viên

1. Chuẩn bị các nội dung báo cáo theo phân công; tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo; tích cực tham gia ý kiến thảo luận đối với các vấn đề thuộc nội dung làm việc của Ban chỉ đạo.

2. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghiệp đối với các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công; báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch thuộc lĩnh vực, ngành mình quản lý theo định kỳ hàng năm; báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Tổ công tác

1. Tham mưu cho Ban chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; dự thảo kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo; theo dõi và giám sát tình hình thực hiện và chuẩn bị các báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

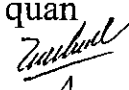
2. Các thành viên của Tổ công tác chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 của ngành và lĩnh vực được phân công. Trực tiếp phối hợp với các chuyên viên đầu mối của các ngành liên quan để tổng hợp tình hình thực hiện và tham mưu, đề xuất để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

3. Giúp lãnh đạo ngành mình thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Chương 3 CHẾ ĐỘ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 9. Chế độ hoạt động

1. Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể. Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; sử dụng bộ máy chuyên môn của cơ quan



mình để thực hiện nhiệm vụ; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về những nhiệm vụ được phân công và việc triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có trách nhiệm tham mưu cho Ban chỉ đạo và theo dõi đôn đốc các hoạt động có liên quan để triển khai tốt Kế hoạch Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

3. Ban chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần. Ban chỉ đạo họp đột xuất theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc theo yêu cầu công việc do Trưởng ban triệu tập. Trường hợp thành viên không đến dự họp thì ủy quyền cho cán bộ đi họp thay nhưng phải có sự đồng ý của Trưởng ban.

4. Nội dung, thời gian, địa điểm và thành phần tham gia họp do Trưởng ban quyết định. Các cuộc họp của Ban chỉ đạo được thông báo trước bằng văn bản của Ban chỉ đạo về nội dung, thời gian và địa điểm.

5. Tổ công tác được tham dự các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban chỉ đạo.

6. Kết luận của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban được thể hiện bằng văn bản.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các Ủy viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm lập và phê duyệt báo cáo định kỳ 6 tháng, cả năm hoặc đột xuất công việc của sở, ban, ngành mình phụ trách và gửi về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Trưởng ban và Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm lập báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 của địa phương mình và gửi về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Trưởng ban và Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Thời gian gửi báo cáo 6 tháng thực hiện trước ngày 25 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 25 tháng 11 hàng năm.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

1. Ngân sách tỉnh cấp kinh phí cho các hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ công tác theo quy định hiện hành.

2. Tổ công tác lập kế hoạch cụ thể để Ban chỉ đạo trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Kinh phí hàng năm được cấp về Sở Công Thương để quản lý và chi theo kế hoạch được Ban chỉ đạo phê duyệt.

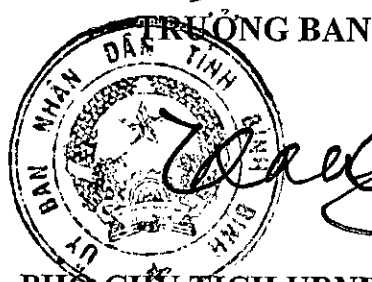
Chương 4 ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

Các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ công tác thuộc Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.



Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên đề xuất với Trưởng ban để xem xét, quyết định./.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phan Cao Thắng